

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HSST

Ngày: 13/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hùng Tuấn và ông Đào Văn Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Như Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Anh T**;

Tên gọi khác: Không;

- Sinh ngày: 26/8/1992;

Giới tính: Nam;

- HKTT và chỗ ở hiện nay: Đội a, xã a, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Bố đẻ: Vũ Thanh Bình - SN 1956;

- Mẹ đẻ: Tạ Thị Duyên - SN 1958;

- Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 04 chị, em;

- Vợ: Nguyễn Thị Thanh - SN: 1994;

- Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023.

Hiện mẹ, vợ và con của bị cáo đều ở Đội 2, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Ngày 20/3/2023, bị cáo đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì và được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 27/9/2022, Tạ Ngọc Sơn - sinh năm 1978, trú tại: Đội 2, khu Phú Hậu, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, đang ngồi tại lán trong khuôn viên vườn nhà của Sơn tại Đội 2, khu Phú Hậu, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì thì có Trần Quốc Huy - sinh năm 1993, Phan Thanh Luân- sinh năm 1967, Tạ Văn Phú- sinh năm 1976, đều trú tại: xóm Ngoại, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Hoàng Văn Long- sinh năm 1976, trú tại: khu Liên Minh, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Đặng Văn Phú- sinh năm 1982, trú tại: Khu 1, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Tạ Quang Cường- sinh năm 1985, trú tại: Phú Hậu, Thụy Vân, Việt Trì, Phú Thọ; Tạ Đức Thảo - sinh năm 1993, trú tại: Đội 5, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Vũ Anh Tuấn - sinh năm 1992, trú tại: Đội 2, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến chơi. Tại đây Luân, Sơn, Đặng Văn Phú, Tạ Văn Phú, Huy, Long, Cường, Tuấn rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức quay xổ số trên trang web xoso.com.vn và sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 màu xanh của Luân để chơi. Lúc này Luân nhờ Thảo ghi điểm và tính điểm để Luân thanh toán tiền thắng thua, Luân hứa sẽ đưa cho Thảo 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) khi chơi xong. Trước khi chơi, Luân đưa cho Sơn 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) gọi là “tiền hồ” để mọi người được đánh bạc tại nhà Sơn. Khi chơi các đôi tượng cầm tiền trên tay, hoặc có lúc lại cất tiền trong túi quần túi áo, quá trình chơi bị cáo không ngồi ở một vị trí cố định.

Hình thức đánh bạc được quy định như sau: Phan Thanh Luân là người cầm cái, là người trực tiếp quay số trên trang web xoso.com.vn bằng điện thoại di động SamSung Galaxy A71, màu xanh của Luân, Tạ Đức Thảo là người sử dụng bảng điện tử và bút viết cho bảng điện tử (có sẵn trong nhà của Tạ Ngọc Sơn) để ghi điểm của từng người để Luân thanh toán tiền thắng thua mỗi ván chơi. Quy ước mỗi vòng quay là một ván chơi, 1 điểm tương ứng với 20.000 đồng và đánh thấp nhất là 01 điểm. Khi chơi những người chơi sẽ chọn những con số bất kỳ là số tự nhiên có hai chữ số để so sánh thắng thua, sau khi chọn số xong, Luân sẽ bấm quay số trên điện thoại và vòng quay số sẽ hiện bảng kết quả có 27 giải giống như kết quả xổ số miền Bắc. Người chơi sẽ so sánh các con số mình chọn với hai số cuối của các giải này. Nếu người chơi trùng số thì gọi là trúng thưởng và sẽ được Luân trả tiền theo tỷ lệ 70.000 đồng/1 điểm. Nếu không trùng thì Luân sẽ được hưởng toàn bộ số tiền mà người chơi đã đặt cược trong vòng quay đó.

Tất cả 09 người cùng nhau đánh bạc đến 22 giờ 20 phút cùng ngày 27/9/2022 thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì phát hiện, lập biên bản kiểm tra hành chính và thu giữ tại chỗ số tiền tham gia đánh bạc là 17.570.000 đồng.

Quá trình kiểm tra, có Tạ Đức Thảo và Vũ Anh Tuấn đã bỏ chạy nên không xác định được số tiền Tuấn dùng để tham gia đánh bạc.

Ngày 30/9/2022, Tạ Đức Thảo đến Công an thành phố Việt Trì đầu thú. Cùng ngày 30/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Tạ Ngọc Sơn, Phan Thanh Luân, Đặng Văn Phú, Tạ Đức Thảo, Hoàng Văn Long, Tạ Văn Phú, Trần Quốc Huy và Tạ Quang Cường về tội đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, với số tiền đánh bạc là 17.570.000 đồng. Ngày 26/4/2023, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử 08 bị cáo về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS theo Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố, đề nghị xét xử.

Đối với Vũ Anh Tuấn, ngày 30/01/2023, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị cáo Tuấn về tội đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì. Do hết thời hạn điều tra mà chưa xác định được bị cáo Tuấn đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị cáo và ra Quyết định truy nã đối với Tuấn. Cùng ngày 30/01/2023, Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì đã ban hành bản kết luận điều tra đề nghị truy tố đối với 08 bị cáo: Tạ Ngọc Sơn, Phan Thanh Luân, Đặng Văn Phú, Tạ Đức Thảo, Hoàng Văn Long, Tạ Văn Phú, Trần Quốc Huy và Tạ Quang Cường về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (Ngày 26/4/2023, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử 08 bị cáo về tội đánh bạc như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố).

Ngày 20/3/2023, Vũ Anh Tuấn đến cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì để đầu thú về hành vi đánh bạc ngày 27/9/2022 tại Đội 2, xã Thụy Vân, Việt Trì, Phú Thọ. Tại Cơ quan điều tra, Tuấn khai nhận khi tham gia đánh bạc dưới hình thức quay thử xổ số trên trang web xoso.com.vn cùng với Tạ Ngọc Sơn, Phan Thanh Luân, Tạ Đức Thảo, Hoàng Văn Long, Đặng Văn Phú, Tạ Văn Phú, Trần Quốc Huy và Tạ Quang Cường, Tuấn dùng 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua, đến khi bị lực lượng Công an kiểm tra Tuấn đã bỏ chạy, lúc này trên người vẫn còn đủ số tiền 200.000 đồng.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội của bị cáo: Bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, lười lao động và do hám lời nên đã thực hiện hành vi đánh bạc để kiếm lời.

Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Tuấn phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Khi bị lực lượng công an kiểm tra, bị cáo Tuấn mặc dù đã bỏ trốn nhưng sau đó đã tự nguyện ra đầu thú tại cơ quan điều tra về hành vi phạm tội ngày 27/9/2022 của mình.

Vật chứng đã tạm giữ: Quá trình điều tra, bị cáo Tuấn đã nộp lại số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) là tiền dùng để đánh bạc ngày 27/9/2022, hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Công an thành phố Việt Trì mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Vật chứng đã xử lý: Không

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Bị cáo sống cùng gia đình, ngoài những vật dụng, tài sản sinh hoạt hàng ngày không có tài sản gì riêng có giá trị.

***Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKS-VT ngày 08 tháng 6 năm 2023** Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Vũ Anh Tuấn về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Anh Tuấn tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Anh Tuấn: Xử phạt bị cáo Vũ Anh Tuấn từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ.

+Giao bị cáo Vũ Anh Tuấn , cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Tuấn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thụy Vân trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận được bản án và Quyết định thi hành án. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

+Bị cáo Vũ Anh Tuấn , phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng tại xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

+ Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Anh Tuấn.

- Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Vũ Anh Tuấn từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai lăm triệu đồng);

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Anh Tuấn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/9/2022, tại lán tôn trong khu đất vườn của Tạ Ngọc Sơn thuộc Đội 2, khu Phú Hậu, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tạ Ngọc Sơn đã có hành vi cho mượn địa điểm và cùng Phan Thanh Luân, Đặng Văn Phú, Tạ Văn Phú, Tạ Quang Cường, Hoàng Văn Long, Trần Quốc Huy, Vũ Anh Tuấn đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức quay xổ số trên trang Web xoso.com.vn với số tiền 17.570.000 đồng. Khi các đối tượng đánh bạc liên tục đến 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện, tạm giữ cùng với vật chứng, quá trình kiểm tra bị cáo Vũ Anh Tuấn đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã đề nghị truy tố đối với 08 bị cáo còn lại, đối với Tuấn, do hết thời hạn điều tra nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị cáo. Đến ngày 20/3/2023, Vũ Anh Tuấn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì để đầu thú về hành vi đánh bạc ngày 27/9/2022 của bản thân. Tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo Tuấn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác

và với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Đây là vụ án đánh bạc có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Tuấn giữ vai trò là người thực hành.

Với hành vi nêu trên của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Anh Tuấn không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Anh Tuấn phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi bị lực lượng công an kiểm tra, bị cáo Tuấn mặc dù đã bỏ trốn nhưng sau đó đã tự nguyện ra đầu thú tại cơ quan điều tra về hành vi phạm tội ngày 27/9/2022 của mình. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tuấn đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội

mà chỉ cần áp dụng hình thức xử phạt cải tạo không giam giữ là đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a,b khoản 1 Điều 47, Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Vũ Anh Tuấn.

1. Tuyên bố bị cáo: Vũ Anh Tuấn phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Vũ Anh Tuấn 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

+Giao bị cáo Vũ Anh Tuấn , cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Tuấn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thụy Vân trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận được bản án và Quyết định thi hành án. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

+Bị cáo Vũ Anh Tuấn, phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng tại xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần. Bị cáo còn phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

+ Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Anh Tuấn.

3. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Vũ Anh Tuấn 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc. (Theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000100 ngày 21/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Anh Tuấn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Anh Tuấn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Công an TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường, xã nơi cư trú của bị cáo
- Bị cáo ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 30 tháng 01 năm 2018

Tại: Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông Lã Ngọc Tường và ông Vũ Văn Chuyên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với:

Bị cáo Đỗ Thị Hồng Vân, sinh ngày 30/5/1968; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phố Việt Hưng, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Hồng Vân phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Hồng Vân 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

(Số tiền trên bị cáo phải nộp một lần, khi bản án có hiệu lực pháp luật)

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu lưu hồ sơ: của Đỗ Thị Hồng Vân 01 mảnh giấy nền trắng kích thước 07 cm x 10 cm có viết các con số 03, 30, 03, 30, 08, 80, 27, 72; của Bùi Quang Hòa, Nguyễn Sỹ Toàn mỗi người 01 tờ cấp lô, đề.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu xanh, 01 bàn nhựa màu đỏ, 01 ghế nhựa màu đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2018.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Đỗ Thị Hồng Vân số tiền 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2018

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Hồng Vân phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 26 tháng 01 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Đào

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

-----o0o-----
Số: 92/2018/TB - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Việt Trì, ngày 04 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ – TỈNH PHÚ
THỌ

- Căn cứ vào Điều 626 của Bộ luật tố tụng hình sự;

***Thông báo cho UBND phường Minh Nông và UBND xã Thụy Vân,
thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm
đối với bị cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hạnh** - Sinh ngày: 04/12/1980; Nơi đăng ký hộ
khẩu thường trú: Khu Thông Đậu, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh
Phú Thọ; Chỗ ở: Tổ 1, khu 1A, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2018/HSST ngày 04/7/2018 của Tòa án nhân
dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; điểm
a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hạnh phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hạnh 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung công quỹ nhà nước.

(*Số tiền trên bị cáo phải nộp một lần, khi bản án có hiệu lực pháp luật*)

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bút bi màu xanh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2018.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị Hạnh số tiền 5.680.000đ (*Năm triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2018

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị Hạnh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

- UBND phường Minh Nông;

Thẩm phán

- UBND xã Thụy Vân;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Đào

Nơi nhận:

THẨM

- VKSND TP. Việt Trì + Tỉnh;

tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- CCTHADS tp Việt Trì;
- Trại giam CA tỉnh Phú Thọ;
- UBND nơi b/c thường trú;
- Bị cáo; Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Cao Thị Đào

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....;

Tại: Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Thẩm phán: Ông

(Bà).....

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông

(Bà).....

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: .../.../TLST-HS
ngày...tháng...năm....đối với:

Bị cáo⁽⁴⁾.....sinh ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:⁽⁵⁾**

.....
.....

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 26 tháng 01 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Đào

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 26 tháng 01 năm 2018

Số:...../2018/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lã Ngọc Tường

2. Bà Nguyễn Thị Sinh

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Trần Quyết - Sinh năm: 1991

- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: khu 1, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt:.....tù

**.....
về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”**

Theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TTG + VKS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN -
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào

TÒA
ÁN.....⁽¹⁾

Số:...../....⁽²⁾/HSST-
QĐTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN⁽³⁾

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)⁽⁴⁾

Thẩm phán: Ông (Bà)⁽⁵⁾

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân): Ông (Bà)⁽⁶⁾

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và⁽⁷⁾ của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày.....tháng.....năm.....của Hội đồng xét xử sơ thẩm;⁽⁸⁾

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho⁽⁹⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo:⁽¹⁰⁾

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt⁽¹¹⁾ về tội (các tội)⁽¹²⁾

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều).....
của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là ⁽¹³⁾..... kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Cơ sở giam giữ ⁽¹⁴⁾.....có trách nhiệm thi hành
Quyết định này.

Nơi nhận:

- ⁽¹⁵⁾
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 07-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/HSST-QĐTG).

(4), (5) và (6) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm. Nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm ba người thì bỏ dòng “Thẩm phán...”; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(7) trường hợp đến ngày mở phiên tòa thời hạn tạm giam bị cáo đã hết, nếu xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để hoàn thành việc xét xử thì ghi “278”; trường hợp sau khi tuyên án bị cáo bị phạt tù nhưng xét cần tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án thì ghi “329”.

(8) trường hợp Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam theo quy định tại Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì không ghi mục này.

(9) trường hợp mục (7) ghi “278” thì mục này ghi “hoàn thành việc xét xử”; trường hợp mục (7) ghi “329” thì mục này ghi “việc thi hành án”.

(10) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp.

(11) nếu là tù có thời hạn ghi cả số và cả bằng chữ mức phạt tù; nếu là tù chung thân ghi “tù chung thân”; nếu là tử hình ghi “tử hình” bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt.

(12) ghi các tội bị truy tố theo hồ sơ vụ án.

(13) ghi cả số và chữ nếu thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại từ 45 ngày trở lên thì ghi thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày); nếu thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại dưới 45 ngày thì ghi thời hạn tạm giam bằng thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại và trong trường hợp này cần ghi thêm hết thời hạn tạm giam này, Cơ sở giam giữ có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo nếu họ không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác. Trường hợp tạm giam để hoàn thành việc xét xử thì không ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam là:..., kể từ ngày tuyên án” mà ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam kể từ ngày.....cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm”.

(14) ghi cụ thể tên Trại tạm giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ thuộc đồn biên phòng. Ví dụ: Trại tạm giam thuộc Bộ Công an; Trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng; Trại tạm giam Công an cấp tỉnh; trại tạm giam thuộc quân khu và tương đương (sau đây gọi chung là trại tạm giam cấp quân khu); Nhà tạm giữ Công an cấp huyện; Nhà tạm giữ Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân; Buồng tạm giữ của đồn biên phòng ở hải đảo, biên giới xa trung tâm hành chính cấp huyện.

(15) Viện kiểm sát cùng cấp, Cơ sở giam giữ, bị cáo.

**THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

-----o0o-----
Số:...../2017/HSST- QĐTG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----
Việt Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Đào**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Hiền**

2. Bà **Nguyễn Thị Mùi**

Căn cứ vào các Điều 79; 80; 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 27/12/2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Minh Hiếu** - Sinh ngày: 25/7/1998;

- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ 44, khu 10, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

- Bố: Nguyễn Tuấn Anh - Sinh năm 1964;

- Mẹ: Mai Thị Thê - Sinh năm 1965;

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt.....tù.

Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Thời hạn tạm giam 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM

-Trại TG+VKS;

-Bị cáo;

- Lưu HS;

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Đào

Hội đồng xét xử sơ thẩm chuyên giao quyết định trên cho trại tạm giam và bị cáo

Trại tạm giam ký nhận

Bị cáo ký nhận

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

NAM

THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH PHÚ THỌ

-----oOo-----

-----oOo-----

Việt Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2017

Số:...../2017/HSST- QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Đào**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Hiền**

2. Bà **Nguyễn Thị Mùi**

Căn cứ vào các Điều 79; 80; 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 27/12/2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Trần Thanh Hải** - Sinh ngày: 13/02/1970;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ 33, phố Minh Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

- Bố: Trần Đình Chương (đã chết).

- Mẹ: Nguyễn Thị Minh Khang - Sinh năm 1938.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt.....tù.

Về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Thời hạn tạm giam 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

-Trại TG+VKS;

-Bị cáo;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS;

Cao Thị Đào

Hội đồng xét xử sơ thẩm chuyển giao quyết định trên cho trại tạm giam và bị cáo

Trại tạm giam ký nhận

Bị cáo ký nhận

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH PHÚ THỌ

-----o0o-----

-----o0o-----

Việt Trì, ngày 27 tháng 12 năm 2017

Số: /2017/TB - TA

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ – TỈNH PHÚ
THỌ

- Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự;

***Th«ng b, o cho UBND xã Trung Nôn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
biÖt kÖt qu¶ xĐt xử vô , n h×nh sự s¬ thÈm ®èi vñ bị cáo:***

. Họ và tên: **Nguyễn Minh Hiếu** - Sinh ngày: 25/7/1998;

- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ 44, khu 10, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2. Họ và tên: **Trần Thanh Hải** - Sinh ngày: 13/02/1970;

- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ 33, phố Minh Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Bản án hình sự thêm sê: 181/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ - tỉnh Phó Thủ

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Huy và Nguyễn Ngọc Tùng phạm tội “Cướp giật tài sản”.

,p đông: §10m d - Khoản 2 - §10u 136 ; §10m p khoản 1 và khoản 2 §10u 46 Bộ luật hình sự.

Xổ phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Huy 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thêi h' n từ tÝnh từ ngày 10/7/2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Tùng 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thêi h' n từ tÝnh từ ngày 10/7/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Huy và Tùng.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vết chong: ,p đông §10m a khoản 1 - §10u 41; Khoản 1 Điều 42 BLHS; §10m a,b khoản 2 §10u 76 BLTTHS.

- TPch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Tùng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám- đen, biển kiểm soát 29G1-406.97, số khung 347695, số máy 5347758 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Xuân Giang, biển kiểm soát 29G1-406.97.

- Trả lại cho bị cáo Huy 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Huy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng, số Imei 861216035264894 kèm theo sim số thuê bao 01627133116.

- Trả lại cho bị cáo Tùng 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Tùng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S màu trắng, số imei 013967003596710 kèm theo sim số thuê bao 01684496544.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Phương Anh 01 miếng dán nilon mặt sau của điện thoại Iphone 6S Plus màu đỏ kích thước 8,5x15cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2017)

- Xác nhận ông Nguyễn Văn Hải và bà Nguyễn Thị Tuyết Lan đã bồi thường cho chị Đỗ Thị Phương Anh số tiền là 11.500.000đ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) thay cho bị cáo Huy và bị cáo Tùng.

- Bị cáo Huy và bị cáo Tùng không phải trả lại khoản tiền bồi thường cho ông Nguyễn Văn Hải và bà Nguyễn Thị Tuyết Lan vì ông Hải, bà Lan tự nguyện không yêu cầu.

* ,n phÝ h×nh sù s¬ thÈm: ,p đông Kho¶n 1,2 - §iÒu 99 BLTTHS; Kho¶n 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Các bP c,o Nguyễn Văn Huy và Nguyễn Ngọc Tùng mỗi bị cáo ph¶i chĐu 200.000® (hai tr¶m ngh×n ®ång) tiÒn ,n phÝ h×nh sù s¬ thÈm.

N¬i nhÈn:
tr×

Tou ,n nh©n d©n thnh phè viÖt

-UBND xã Trung Môn

Thẩm phán

- Lưu hồ s¬ vô ,n.

Cao Thị Đào

